TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HS-ST
Ngày 11 - 4 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Liên Quân**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Văn Chính**.

2. Bà **Nguyễn Thị Kim Liên**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Bá Hùng Tâm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thanh Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 27/2018/HSST ngày 02 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Phương M; sinh ngày 25 tháng 12 năm 1974 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Hiệp Nhất, Phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: ấp Chánh 1, xã M, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Nguyễn Thị H; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: bị Công an xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của người khác" theo Quyết định số: 154/QĐ-XPHC ngày 26/9/2017; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/10/2017. (có mặt)

- *Bị hại:* Bà **Nguyễn Thị P** - sinh năm: 1932.

Nơi cư trú: ấp Nam Thới, xã M, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông **Lâm Văn Ch** - sinh năm: 1965.

Nơi cư trú: ấp Đình, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 22/9/2017, Nguyễn Thị Phương M điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Airblade, biển số: 59Y1 - 940.93 lưu thông trên đường Đặng Thúc Vịnh. Khi đến khu vực ấp Nam Thới, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện bà Nguyễn Thị Ph đang đi bộ một mình, trên tay bà Ph có đeo 02 chiếc nhẫn vàng nên M nảy sinh ý định chiếm đoạt. Từ đó, M điều khiển xe đến gần và nói với bà Ph lên xe để chở giúp về nhà thì bà Ph đồng ý. Tuy nhiên, M không đưa bà Ph về nhà mà chở đến khu vực Miếu Mạch Nước, đến trước căn nhà địa chỉ số 79 ấp Thới Tứ 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh thì dừng xe, nói bà Ph xuống xe và đưa tay để M lấy nhẫn. Do bà Ph không nghe thấy, M đã cầm tay, tháo 02 chiếc nhẫn bà Ph đang đeo ra. Bà Ph la "đau tay, đau tay..." nhưng do già yếu nên không chống cự được, M vẫn cố lấy 02 chiếc nhẫn ra khỏi tay bà Ph. Sau khi lấy được 02 chiếc nhẫn, M lục túi áo của bà Ph lấy thêm 400.000 đồng rồi điều khiển xe tẩu thoát. M điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Airblade, biển số: 59Y1 - 940.93 đến Bưu điện Hóc Môn, cất tài sản vừa chiếm đoạt được vào cốp xe rồi gửi xe, sau đó bắt xe ôm đến Công an xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn làm việc liên quan đến hành vi chiếm đoạt tiền của người bán vé số vào ngày 21/9/2017.

Riêng bà Nguyễn Thị Ph được người dân đưa về nhà và trình báo sự việc đến Công an xã. Công an xã Thới Tam Thôn và Công an xã Tân Hiệp đã phối hợp điều tra, đưa bà Ph đến làm việc và nhận diện được M là người đã chiếm đoạt tài sản của bà Phàn.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Phương M thừa nhận hành vi phạm tội như trên và giao nộp lại tang vật. Lời khai của M phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ:

- 01 nhẫn vàng 18K có gắn hột màu xanh;

- 01 nhẫn vàng 9999, dạng tròn có ghi chữ Lộc - Thọ phía trong;

- Tiền Việt Nam 400.000 đồng;

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Airblade, biển số: 59Y1 - 940.93.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 251/2017 ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hóc Môn kết luận: 01 nhẫn vàng 18K trọng lượng 01 chỉ vàng trị giá 2.584.300 đồng (hột màu xanh ngọc do không có đầy đủ thông tin nên không định giá) và 01 nhẫn vàng 9999 trọng lượng 1,994 chỉ vàng trị giá 7.122.568 đồng. Tổng cộng là 9.706.868 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 33/Ctr-VKS ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương M về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định: Căn cứ vào lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa hôm nay

của bị cáo cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Phương M phạm tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Mai từ 03 đến 04 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Phương M khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 22/9/2017, bị cáo điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Airblade, biển số: 59Y1 - 940.93 khi đến khu vực ấp Nam Thới, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện 01 Cụ bà đi bộ một mình, trên tay có đeo 02 nhẫn vàng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo điều khiển xe máy đến gần và nói Cụ bà lên xe để chở giúp về nhà thì Cụ bà đồng ý. Sau đó, Bị cáo chở Cụ bà đến khu vực Miếu Mạch Nước thuộc ấp Thới Tứ 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn. Tại đây, bị cáo dùng sức mạnh tháo 02 chiếc nhẫn vàng Cụ bà đang đeo và lục túi áo Cụ bà lấy 400.000 đồng rồi điều khiển xe tẩu thoát đúng như nội dung Cáo trạng truy tố.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

[3] Như vậy, có đủ cơ sở chứng minh vào rạng sáng ngày 22/9/2017 bị cáo Nguyễn Thị Phương M đã thực hiện hành vi dùng vũ lực chiếm đoạt 02 nhẫn vàng và số tiền 400.000 đồng của bà Nguyễn Thị Ph tại khu vực Miếu Mạch Nước thuộc ấp Thới Tứ 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị 10.106.868 đồng. Do đó, Bản cáo trạng số: 33/Ctr-VKS ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương M về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 quy định:

"1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm."

[5] Áp dụng điều luật viện dẫn nêu trên cho thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Bị hại vào thời điểm xảy ra vụ án đã 85 tuổi, nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp "Phạm tội đối với… người già…" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Từ đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Ý kiến đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 nhẫn vàng 18K trọng lượng 01 chỉ vàng có gắn hột màu xanh; 01 nhẫn vàng 9999 trọng lượng 1,994 chỉ vàng, dạng tròn có ghi chữ Lộc - Thọ phía trong và tiền Việt Nam 400.000 đồng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với xe gắn máy hiệu Honda Airblade, biển số: 59Y1 - 940.93 màu xanh - bạc - đen, có số khung: RLHJF6303FZ431938, số máy: JF63E1431957, qua xác minh do ông Lâm Văn Ch đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, ông Ch khai đã cho bị cáo M mượn chiếc xe nêu trên dùng làm phương tiện đi lại. Việc M sử dụng để làm phương tiện phạm tội thì ông Ch hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe nêu trên cho chủ sở hữu là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Ph và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lâm Văn Ch vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án thể hiện, bà Ph và ông Ch đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 133, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Thị Phương M** phạm tội "Cướp tài sản".

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Phương M 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 30/10/2017.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thị Phương M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Liên Quân